TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 12/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Tân Thịnh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý và bà Nguyễn Thị Kiên.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Vũ Hông Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Tăng Q, sinh năm 1966; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: thôn D, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 1/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đức Bảo (đã chết) và con bà Triệu Thị Nghính (đã chết); Bị cáo có vợ: Đặng Thị Xuân, sinh năm 1966 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Bản án số: 20/2019/HS-ST, ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại tháng 10/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Tăng Q đến thôn Q, xã T, huyện Yên Dũng, Bắc Giang thuê nhà trọ ở để tìm kiếm công ăn việc làm từ khoảng tháng 12/2021. Do bị nghiện ma tuý và biết ở khu vực Q đang ở trọ có nhiều người đến từ nhiều địa phương khác đến ở trọ, trong đó có nhiều người nghiện ma tuý, nên Q nảy sinh ý định đi tìm mua ma tuý đem về sử dụng và bán kiếm lời, đến khoảng 16 giờ ngày 14/12/2021, Q một mình từ nhà trọ đi ra Q lộ 17 thuộc khu vực thôn Q, xã T, huyện Yên Dũng cách nhà trọ Q đang ở khoảng 500m để tìm mua ma tuý thì gặp một nam thanh niên, Q không biết họ, tên, địa chỉ, mà chỉ biết thanh niên này quê ở tỉnh Sơn La xuống trọ đi làm công nhân. Biết người thanh niên này bán ma tuý, nên khi gặp người thanh niên đó, Q có hỏi "có ma túy không", thì người thanh niên đó trả lời có. Q lấy 200.000đ đưa cho người thanh niên đó thì người thanh niên đưa cho Q hai gói ma túy. Q cầm 02 gói ma tuý mua được đem về phòng trọ cất dấu mục đích sử dụng và đem đi bán kiếm lời.

Đến khoảng 09 giờ 15 phút ngày hôm sau 15/12/2021, Q đem theo 02 gói ma túy cất dấu trong người rồi đi bộ từ phòng trọ đến khu vực Đền PQ thuộc thôn An T, xã T, huyện Yên Dũng thì gặp Bùi Văn T. Khi gặp, T có hỏi Q "có ma tuý bán không", thì Q trả lời có "01 cái chưa kịp chơi" (ý nói có 01 gói ma tuý chưa kịp sử dụng), thì T bảo bán cho T, rồi T lấy tờ tiền mệnh giá 200.000đ đưa cho Q, Q cầm tiền rồi đưa 01 gói ma túy cho T, cùng lúc đó thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, bị phát hiện, Q lấy gói ma túy còn lại trong người vứt xuống nền đường, nhưng đã bị cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói ma tuý và 1.000.000đ, 01 điện thoại di động, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND.

Trong vụ án này, đối với Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,019 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 07/03/2022, Công an huyện Yên Dũng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 39/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000đ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q, do Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với số tiền bị thu giữ, Q thừa nhận có 200.000đ là tiền bán ma tuý cho Thịnh, số tiền còn lại và chiếc điện thoại, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND bị thu giữ không liên quan đến vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì ký hiệu "QT" và "KT" đều được niêm phong bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 chiếc điện thoại, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND và 1.000.000đ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Đặng Tăng Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đặng Tăng Q từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu "QT" và "KT" đều được niêm phong lại bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000đồng của bị cáo.

Trả cho bị cáo 800.000đ; 01 điện thoại di động, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Hồi 09 giờ 35 phút ngày 15/12/2021, tại đoạn đường dân sinh khu vực Đền PQ, thôn An T, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Đặng Tăng Q đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,019 gam trị giá 200.000đ cho Bùi Văn T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bạc trong đựng ma túy Hêrôin có khối lượng 0,019gam; Thu giữ tại mặt đường bê tông cách lan can mép cống 01 mét là 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma tuý Hêrôin có khối lượng là 0,058 gam và một số tài sản khác.Tổng số ma tuý Đặng Tăng Q tàng trữ mục đích để bán là 0,077 gam,

Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND và 1.000.000đ của Đặng Tăng Q.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo: Đặng Tăng Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà Nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển Kinh tế - Xã hội của Nhà Nước, ảnh hưởng đến sức khỏe, gia đình, hơn nữa ma túy cũng là mầm mống, nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số: 20/2019/HS-ST, ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại tháng 10/2020 tính đến nay chưa xoá án tích, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên do bị cáo không có công ăn việc làm và là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma tuý còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu "QT" và "KT" đều được niêm phong lại bằng hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang còn lại sau giám định không được sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 200.000 đồng bán ma tuý cho Bùi Văn T, đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sánh nhà nước.

Đối với số tiền 800.000đồng còn lại, 01 điện thoại di động, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,019 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Yên Dũng đã xử phạt hành chính đối với T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q, do Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn Cứ: Khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đặng Tăng Q 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định có ký hiệu "QT" và "KT" được niêm phong có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

Tịch thu 200.000 đồng của bị cáo sung ngân sách nhà nước.

Trả cho bị cáo 800.000đồng, 01 điện thoại di động, 01 sổ hộ khẩu, 01 CMND nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).

Án Phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS huyện Yên Dũng;
- CA huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tân Thịnh